

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 397; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 152/2021/TLST- HNGĐ ngày 06/01/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Hữu T - sinh năm 1991

Địa chỉ hiện nay: Thôn T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

- Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 2001

Địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị H xây dựng gia đình với nhau tháng 02/2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ(nay là phường Đ), Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận được 05 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách hai người không hòa hợp, bất đồng quan điểm cách sống, cả hai đã cố gắng nhưng không được và đã sống ly thân, nay cả hai anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, sống không hòa thuận hạnh phúc, thống nhất thuận tình ly hôn. Xét việc yêu cầu thuận tình ly hôn của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với qui định của pháp luật, nên chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa hai người.

[2]. Về con chung: Anh, chị không có con chung

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[4]. Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận anh Nguyễn Hữu T chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị không có con chung

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Nguyễn Hữu T chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000đ theo bên lai thu số 0001807 ngày 29/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T (anh đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP T;
- UBND phường Đ, TP T, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền

